

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 07-TC/GTTN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 12 tháng 2 năm 1971

THÔNG TƯ

Hướng dẫn việc trích lập các quỹ xí nghiệp thương nghiệp quốc doanh ngành
nội thương

Thực hiện điều lệ tạm thời về chế độ thu tài chính và chế độ phân phối lợi nhuận xí nghiệp quốc doanh trong ngành nội thương, các xí nghiệp thương nghiệp đã tiến hành trích lập các quỹ phát triển kinh doanh, phúc lợi, khen thưởng.

Các nguyên tắc trích lập các quỹ này đã được quy định tại mục 3, chương III của điều lệ tạm thời và mục 3, phần thứ hai của thông tư liên Bộ hướng dẫn thi hành điều lệ.

Nhưng qua tình hình đã nắm được và theo báo cáo của một số địa phương. Bộ Tài chính thấy có xí nghiệp và địa phương tính trích các quỹ chưa đúng hoặc đang gặp những vướng mắc, như: trong năm kế hoạch, hàng quý, các xí nghiệp đã tạm trích 75% mức kế hoạch của các quỹ phúc lợi, khen thưởng để chi, nhưng hết năm, lại không đủ điều kiện để được trích; cá biệt, có trường hợp lợi nhuận định mức không đủ để trích lập 3 quỹ, v.v...

Sau khi trao đổi ý kiến với Bộ Nội thương và Ngân hàng Nhà nước Việt nam, Bộ Tài chính hướng dẫn sau đây cách tính trích lập các quỹ xí nghiệp và cách giải quyết các vấn đề nói trên.

1. Cách tính trích lập các quỹ xí nghiệp.[\[1\]](#)

a) Trước hết, cần tính lợi nhuận là căn cứ và là nguồn để trích nộp Ngân sách và trích lập 3 quỹ.

Thí dụ 1. xí nghiệp hoàn thành kế hoạch:

	Kế hoạch	Thực hiện

- Doanh số mua	10.500.000	10.500.000
- Doanh số bán	10.000.000	10.000.000
- Chiết khấu	330.000	330.000
- Tỷ lệ	3.3%	3.3%
Trong đó:		
- Phí lưu thông	300.000	300.000
- Tỷ lệ	3%	3%
- Lợi nhuận định mức	30.000	30.000
- Tỷ lệ	0.3%	0.3%

Lợi nhuận để trích nộp ngân sách và trích lập 3 quỹ của xí nghiệp là 30.000đ

Thí dụ 2. Xí nghiệp hoàn thành vượt kế hoạch:

	Kế hoạch	Thực hiện
- Doanh số mua	10.500.000	10.500.000
- Doanh số bán	10.000.000	11.000.000 ^[2]
- Chiết khấu	330.000	363.000
- Tỷ lệ	3.3%	3.3%
Trong đó:		324.500
- Phí lưu thông	300.000	2,95%
- Tỷ lệ	3%	38.500
- Lợi nhuận định mức	30.000	0.35%
- Tỷ lệ	0.3%	

Lợi nhuận để trích nộp ngân sách và trích lập 3 quỹ của xí nghiệp là 38.500, trong đó:

- Lợi nhuận đúng mức 30.000

- Lợi nhuận vượt kế hoạch 8.500

Trong đó: - Lợi nhuận vượt kế hoạch do tăng doanh số bán: 3.000;

$[(11.000.000 \times 0.3\%) - (10.000.000 \times 0.3\%)]$

- Lợi nhuận vượt kế hoạch do hạ phí: 5.500;

$[(11.000.000 \times 3\%) - (11.000.000 \times 2.95\%)]$

Thí dụ 3. xí nghiệp không hoàn thành kế hoạch, nhưng được xét cho trích lập 3 quỹ xí nghiệp:

	Kế hoạch	Thực hiện
- Doanh số mua	10.500.000	10.000.000
- Doanh số bán	10.000.000	9.500.000
- Chiết khấu	330.000	313.500
- Tỷ lệ	3.3%	3.3%
Trong đó:		
- Phí lưu thông	300.000	286.900
- Tỷ lệ	3%	3.02%
- Lợi nhuận định mức	30.000	26.600
- Tỷ lệ	0.3%	0.28%

Lợi nhuận để trích nộp ngân sách và trích lập 3 quỹ của xí nghiệp là 26.600, giảm so với định mức: 3.400 (30.000 – 26.600).

Trong đó

- Giảm do không đạt doanh số bán:

$500.000 \times 0,3\% = 1.500$

- Giảm do phí thực hiện tăng;

$9.500.000 \times 0,02\% = 1.900$

b) Tính trích lập các quỹ xí nghiệp.

Thí dụ 1: xí nghiệp có đủ hoặc thừa chiết khấu, đủ hoặc thừa lợi nhuận để trích lập 3 quỹ:

	Kế hoạch	Thực hiện
- Doanh số mua	20.000.000	19.500.000
- Doanh số bán	20.000.000	21.000.000
- Giá vốn hàng bán ra (tính trên cơ sở tỷ lệ chiết khấu từng nhóm mặt hàng do Bộ Nội thương phân bổ)	19.230.000	20.191.500
- Chênh lệch mua bán		808.500
- Tỷ lệ	770.000	2.85%
- Phí lưu thông	2.85%	525.000
- Tỷ lệ	500.000	2,5%
- Lãi bán hàng	270.000	283.500
- Quỹ lương	200.000	195.000

- Định mức lợi nhuận do Bộ Nội thương phân bổ theo ngành hàng cho xí nghiệp này là 0.35% tính trên doanh số bán.

- Tỷ lệ trích lập các quỹ phát triển kinh doanh là 51% lợi nhuận định mức kế hoạch.

- Tỷ lệ trích lập các quỹ phúc lợi, khen thưởng là 7,5% tính trên quỹ lương (quy theo doanh số thực tế).

Căn cứ vào số liệu thí dụ ở trên, sẽ lần lượt tính như sau:

- Lợi nhuận định mức:

$$20.000.000 \times 0.35\% = 70.000$$